

Số: 2 6 7 2 /CMV-KTTKTC
V/v Công bố Quyết định của
Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV –CTCP
- Mã chứng khoán: MVB
- Địa chỉ: Số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.36.647.975 Fax: 08.38555682

2. Loại công bố thông tin: công bố thông tin bất thường

3. Nội dung công bố thông tin

Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV –CTCP công bố thông tin về Quyết định của Cục Thuế doanh nghiệp lớn, chi tiết như sau:

- Ngày 13/12/2024, Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV –CTCP nhận được Quyết định số 1370/QĐ-XPHC của Cục Thuế doanh nghiệp lớn, theo đó tổng số thuế truy thu, tiền xử phạt vi phạm hành chính và tiền chậm nộp tiền thuế cho năm 2022 và 2023 là 13.790.746.321 đồng (Bằng chữ: Mười ba tỷ, bảy trăm chín mươi triệu, bảy trăm bốn sáu nghìn, ba trăm hai một đồng).
- Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV –CTCP đã nộp đủ số tiền nêu trên vào ngân sách nhà nước, hoàn thành nghĩa vụ theo Quyết định số 1370/QĐ-XPHC của Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty vào ngày 13/12/2024 tại đường dẫn www.cmv.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Anh Tấn- Thư ký
- Lưu: VP, KTTKTC.





Trịnh Hồng Ngân

Số: 1370/QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế



CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ DOANH NGHIỆP LỚN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 15/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/09/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-BTC ngày 08/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-TCT ngày 16/01/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế năm 2024 của các Cục Thuế thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1260/QĐ-CT ngày 26/09/2024 của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn về việc kiểm tra thuế tại Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-CT ngày 15/5/2024 của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn về việc phân công Phó Cục trưởng ký thay các văn bản thuộc thẩm quyền của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày 21/10/2024 giữa Đoàn kiểm tra với Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý thuế số 3, Trưởng đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 1260/QĐ-CT ngày 26/09/2024 của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn.

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, Phan Đình Giót, Quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội.

Mã số thuế: 0100100015.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần (mã số doanh nghiệp 0100100015) đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 01 năm 2006, thay đổi lần thứ mười (10) ngày 07 tháng 05 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Hồng Ngân Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.
- Khai sai căn cứ tính thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.
- Khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu trên tờ khai thuế, các phụ lục kèm theo tờ khai thuế nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế.
- Vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.

3. Quy định tại:

- Khoản 1 Điều 142 Luật quản lý thuế năm 2019; điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

- Khoản 1 Điều 141 Luật quản lý thuế năm 2019; khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

- Điểm d khoản 4 Điều 7, khoản 2 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

- Điểm d khoản 4 Điều 7, khoản 2 Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần; tái phạm (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử phạt vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội) đối với hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không áp dụng.

6. Bị áp dụng hình thức xử lý về thuế, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính:

Phạt với số tiền **2.761.936.361 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm sáu mươi một triệu, chín trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm sáu mươi một đồng), trong đó:

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (theo tỷ lệ 20% trên số thuế khai thiếu) số tiền 2.700.436.361 (Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm triệu, bốn trăm ba mươi sáu nghìn, ba trăm sáu mươi một đồng), trong đó:

+ Phạt hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp (tiểu mục 4254) số tiền 1.825.396.426 đồng.

+ Phạt hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp (tiểu mục 4254) số tiền 851.685.604 đồng

+ Phạt về hành vi khai sai căn cứ tính thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN phải nộp (tiểu mục 4268) số tiền 23.354.331 đồng.

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai căn cứ tính thuế nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (tiểu mục 4254) số tiền 54.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tư triệu đồng).

- Phạt tiền đối với hành vi khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu trên tờ khai thuế, các phụ lục kèm theo tờ khai thuế nhưng không liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế (tiểu mục 4254) số tiền 4.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn triệu đồng).

- Phạt tiền đối với hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế (tiểu mục 4254) số tiền 3.500.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu **9.243.753.785 đồng** (Bằng chữ: Chín tỷ, hai trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm tám mươi lăm đồng) vào NSNN, trong đó:

+ Thuế TNDN số tiền 9.126.982.132 đồng;

+ Thuế TNCN số tiền 116.771.653 đồng;

Đối với thuế GTGT số tiền 4.258.428.019 đồng truy thu của các tháng 9, tháng 10, tháng 11 năm 2022 đã được Tổng công ty kê khai và nộp vào kỳ tính thuế tháng 12/2022.

- Buộc nộp đủ tiền chậm nộp tiền thuế vào NSNN số tiền **1.785.056.175 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm tám mươi lăm triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng), trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (tiểu mục 4931) số tiền 66.383.534 đồng;
(Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 21/01/2023, là ngày NNT nộp tiền của kỳ tính thuế 2212)

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (tiểu mục 4918) số tiền 1.696.111.919 đồng;

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN (tiểu mục 4917) số tiền 22.560.723 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên tính đến hết ngày 15/10/2024, Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 15/10/2024 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào NSNN theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

- ✓ 1. Giao cho Ông Trịnh Hồng Ngân là đại diện cho tổ chức có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội (đơn vị thụ hưởng: Cục Thuế doanh nghiệp lớn, mã cơ quan quản lý thu: 1131367).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành Quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổng Công ty công nghiệp Mỏ Việt Bắc TKV - CTCP có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Quản lý thuế số 3 để tổ chức thực hiện.
4. Gửi cho Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn để biết và phối hợp thực hiện. ✓

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Cục TTKT (để biết);
- Phòng: THNV, KK;
- Lưu: VT, QLT3 (ntvha - 2b). ✓

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Tài Hải